

Số: 43/TB-UBND

Sông Trí, ngày 20 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

**Trả lời đơn khiếu nại lần 2 của 25 hộ dân thường trú tại
TDP Quyền Thượng, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh**

Ngày 04/8/2025 Ủy ban nhân dân phường Sông Trí nhận được đơn khiếu nại lần 2 của 25 hộ dân tổ dân phố Quyền Thượng, phường Sông Trí đơn ghi ngày 03/8/2025, với nội dung: “...*Yêu cầu hủy Thông báo số 185/TB-UBND ngày 27/8/2024 của UBND phường Kỳ Trinh; Thông báo số 03/TB-HĐBT ngày 08/01/2025 của Hội đồng BT-HT-TĐC thị xã Kỳ Anh; Thông báo số 18/TB-UBND ngày 23/7/2025 của UBND phường Sông Trí và yêu cầu kiểm tra, thanh tra lại các sổ sách, giấy tờ liên quan đến việc giao đất chia lại ruộng đất, xác định quỹ đất công ích qua các thời kỳ tại xứ Đồng Đàng, TDP Quyền Thượng và xem xét chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ đối với các thửa đất tại xứ Đồng Đàng, phường Sông Trí bị thu hồi thực hiện dự án Đường trục dọc khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh cho các hộ theo đúng quy định của pháp luật...*”.

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại lần 2; xem xét toàn bộ hồ sơ, văn bản có liên quan; ngày 12/8/2025 và ngày 18/8/2025 UBND phường đã tiếp tục tổ chức họp với các đồng chí nguyên cán bộ cốt cán xã, phường Kỳ Trinh cũ, cán bộ các TDP và các đồng chí trong ban chia đất nông nghiệp năm 2003 tại các xóm có liên quan và một số hộ dân trực tiếp sản xuất để nghe ý kiến làm rõ thêm các vấn đề tại đơn khiếu nại lần 2 của 25 hộ dân tổ dân phố Quyền Thượng, phường Sông Trí liên quan tới việc bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Đường trục dọc trung tâm đô thị thị xã Kỳ Anh (cuộc họp ngày 12/8/2025 có đại diện một số hộ dân trong đơn tham gia họp). Tại cuộc họp các thành phần tham gia cho ý kiến về nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất, quá trình sử dụng đất, tình trạng tranh chấp, quá trình triển khai thực hiện, kết quả thực hiện công tác chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp năm 2003 của các xóm, của xã Kỳ Trinh cũ theo chủ trương của Trung ương, của tỉnh Hà Tĩnh và của huyện Kỳ Anh thời điểm đó, tại cuộc họp các thành phần tham gia đã cho ý kiến phát biểu và đã có ý kiến xác nhận bằng văn bản tại phiếu lấy ý kiến. Trên cơ sở xác định nguồn gốc sử dụng đất; Căn cứ ý kiến phát biểu và phiếu lấy ý kiến xác nhận của các thành viên tại các cuộc; Căn cứ vào thực tiễn sản xuất của các hộ dân tại 11 thửa đất; Căn cứ vào giấy tờ pháp lý có liên quan; Việc khiếu nại của 25 hộ gia đình tổ dân phố Quyền Thượng liên quan đến vấn đề bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Đường trục dọc khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh đã được UBND phường Sông Trí kiểm tra và trả lời cho các hộ đảm bảo đúng quy định của pháp luật tại Thông báo số 18/TB-UBND ngày 25/7/2025. UBND phường bổ sung, làm rõ thêm một số nội dung:

1. Liên quan đến nguồn gốc sử dụng đất, quá trình sử dụng đất, giấy tờ pháp lý, tình trạng tranh chấp của 11 thửa đất xứ Đồng Đăng.

- Khẳng định nguồn gốc sử dụng đất của 11 thửa đất nông nghiệp nói trên tại xứ Đồng Đăng, phường Kỳ Trinh (nay là phường Sông Trí) hiện 25 hộ dân đang có đơn khiếu nại được Hội đồng tư vấn đất phường họp xét ngày 16/11/2023 xác định không phải là đất được giao, không phải đất khai hoang của các hộ gia đình, không có giấy tờ pháp lý về đất, mà là trước đây thuộc quỹ đất nông nghiệp của hợp tác xã Kỳ Trinh. Năm 1993 khi có chủ trương chia ruộng đất nông nghiệp cho nhân dân sản xuất thì vùng đất này được UBND xã Kỳ Trinh chia cho các hộ dân xóm Quyền Thượng sản xuất. Đến năm 1994, được kê khai và cấp giấy CNQSD đất cho một số hộ dân TDP Quyền Thượng. Sau khi được chia đất từ năm 1993 các hộ dân TDP Quyền Thượng trực tiếp sản xuất cho đến năm 2002. Năm 2003 khi toàn xã Kỳ Trinh thực hiện Đề án chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp thì các thửa đất tại xứ Đồng Đăng được cấp năm 1994 theo Nghị định 64-CP của Chính phủ mà hiện nay các hộ đang có đơn, UBND xã Kỳ Trinh để lại không giao, không chia cho nhân dân mà là thuộc quỹ đất nông nghiệp dư thừa do UBND xã quản lý. Các hộ dân được giao đất theo Nghị định 64-CP của Chính phủ trước đây tại vị trí xứ Đồng Đăng đã được UBND xã Kỳ Trinh chia lại ruộng đất tại các vị trí khác trên địa bàn để sản xuất từ đó cho đến nay đảm bảo theo Chủ trương chung của đề án chuyển đổi ruộng đất đã đặt ra. Thời điểm từ năm 2003 đến khi thực hiện dự án 25 hộ dân TDP Quyền Thượng không trực tiếp sản xuất, không sử dụng trên các thửa đất nói trên.

- Quá trình để lại không chia, không giao các hộ dân tổ dân phố Quyền Thượng không sản xuất, sau đó một số hộ dân tự ra sản xuất; gồm: Hộ ông Nguyễn Bá Truyền thường trú tại TDP Quyền Hành sản xuất thửa 154; ông Nguyễn Ngọc Hiến thường trú tại TDP Quyền Hành sản xuất thửa 155; ông Võ Văn Ươm thường trú tại TDP Quyền Hành sản xuất thửa 156, 157, 140; ông Nguyễn Xuân Liệu thường trú tại phường Hưng Trí cũ sản xuất thửa 158, 159; ông Chu Văn Quý thường trú tại tổ dân phố Hoàng Trinh sản xuất thửa 138, 139, 140; còn thửa 135, 136 để hoang không ai sản xuất từ trước năm 2004 đến nay, hai thửa này trước thời điểm đo đạc, kiểm kê bồi thường dự án hộ ông Trần Văn Phùng thường trú tại TDP Quyền Hành ra cày, chưa sản xuất. Đến thời điểm đo đạc bản đồ, quá trình kê khai kiểm kê triển khai thực hiện dự án Đường trục dọc trung tâm đô thị thị xã Kỳ Anh các hộ dân trên vẫn trực tiếp sản xuất các thửa đất trên; thời điểm đo đạc, kiểm kê triển khai dự án 25 hộ dân TDP Quyền Thượng ra tranh chấp, kê khai và yêu cầu đo đạc, để bồi thường.

2. Đối với việc triển khai thực hiện công tác chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp trên địa bàn Kỳ Trinh (nay là phường Sông Trí)

- Xác định công tác chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp là chủ trương lớn của Trung ương và tỉnh Hà Tĩnh, được thực hiện rộng rãi trên toàn địa bàn huyện Kỳ Anh cũ. Xã Kỳ Trinh căn cứ vào Nghị quyết của Tỉnh ủy Hà Tĩnh; BCH Đảng bộ Kỳ Anh và Đề án chuyển đổi ruộng đất của UBND huyện Kỳ

Anh đã hoàn thành công tác chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp toàn phần trên địa bàn toàn xã.

- Trên cơ sở các pháp lý nêu trên, UBND xã Kỳ Trinh đã ban hành Quyết định số 23/QĐ-UB/2003 ngày 30/3/2003 về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp; ban hành các văn bản, công văn, thông báo về việc thực hiện Đề án chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp trên địa bàn toàn xã và thành lập các Tiểu ban chuyển đổi ruộng đất để triển khai thực hiện. Quá trình đã phổ biến chủ trương trong toàn thể nhân dân ở các thôn, xóm thống nhất xây dựng đề án chuyển đổi ruộng đất. Căn cứ kết quả họp thống nhất từ các thôn, xóm UBND xã Kỳ Trinh đã xây dựng đề án chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp năm 2003 và triển khai thực hiện công tác chuyển đổi ruộng đất toàn phần trên địa bàn toàn xã, quá trình thực hiện và hoàn thành công tác chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp trên địa bàn đã xã đã được người dân đồng tình, sau khi chuyển đổi các hộ gia đình được giao nhận ruộng tại vị trí khác, canh tác và sử dụng ổn định từ thời điểm đó đến nay; cụ thể toàn xã như sau:

*** Trước chuyển đổi:** Tổng số hộ sử dụng đất nông nghiệp là 1039 hộ với tổng diện tích là 503,54ha; bao gồm 15161 thửa; bình quân 14,6 thửa/hộ; Diện tích đất nông nghiệp trung bình 332,1 m²/thửa.

***Sau chuyển đổi:** Tổng số hộ sử dụng đất nông nghiệp là 976 hộ với tổng diện tích đất nông nghiệp 410,48 ha; bao gồm 6259 thửa; bình quân 6,4 thửa/hộ; diện tích đất nông nghiệp trung bình 655,8 m²/thửa.

Về cơ bản các hộ dân trên địa bàn toàn xã đã được giao và chia đất trên tinh thần Đề án đã đưa ra, đảm bảo diện tích hạn mức đất nông nghiệp để người dân sản xuất.

3. Đối với việc thực hiện chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp trên địa bàn xóm Quyền Thượng, xã Kỳ Trinh (cũ) (nay là TDP Quyền Thượng, phường Sông Trí).

- Đã triển khai thực hiện việc chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp cho nhân dân theo chủ trương; Kết quả thực hiện:

*** Trước chuyển đổi:** Xóm Quyền Thượng có tổng số hộ sử dụng đất nông nghiệp 113 hộ với tổng diện tích đất nông nghiệp 46,5ha bao gồm 1233 thửa; bình quân 11 thửa/hộ; diện tích đất nông nghiệp trung bình 377 m²/thửa.

*** Sau chuyển đổi:** Tổng số hộ sử dụng đất nông nghiệp là 83 hộ với tổng diện tích đất nông nghiệp 30 ha bao gồm 482 thửa; bình quân 5,8 thửa/hộ; diện tích đất nông nghiệp trung bình 622 m²/thửa.

Quá trình thực hiện chuyển đổi đất nông nghiệp năm 2003 các hộ gia đình có đầy đủ hồ sơ giao nhận đất nông nghiệp sau chuyển đổi ruộng đất và được lưu tại hồ sơ địa chính của UBND phường, gồm: Biên bản giao đất cho hộ nông dân sau chuyển đổi sử dụng đất nông nghiệp lập năm 2003; danh sách đề nghị cấp GCNQSD đất sau khi chuyển đổi ruộng đất theo biểu 5/CĐ; kết quả bóc thăm nhận ruộng theo biểu 4/CĐ. Các hồ sơ này là căn cứ pháp lý về hồ sơ giao

đất nông nghiệp để quản lý của nhà nước về ruộng đất nông nghiệp và thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất; cụ thể:

1. Hộ ông Nguyễn Đình Phúc năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 7 xú đồng với tổng diện tích $3521\text{m}^2/2274\text{m}^2$ trước chuyển đổi (sau chuyển đổi nhận đất tại xóm Hoàng Trinh).

2. Hộ ông Nguyễn Văn Vinh năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 6 xú đồng với tổng diện tích $2940\text{m}^2/3310\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

3. Hộ ông Nguyễn Hồng Thăng năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 7 xú đồng với tổng diện tích $4000\text{m}^2/4975\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

4. Hộ bà Nguyễn Thị Sùng năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 4 xú đồng với tổng diện tích $1135\text{m}^2/4647\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

5. Hộ ông Trương Công Miên năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 9 xú đồng với tổng diện tích $6810\text{m}^2/4143\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

6. Hộ bà Nguyễn Thị Diễm năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 7 xú đồng với tổng diện tích $6700\text{m}^2/0\text{m}^2$ trước chuyển đổi (trước chuyển đổi chưa nhận đất riêng).

7. Hộ bà Nguyễn Thị Đào năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 7 xú đồng với tổng diện tích $3664\text{m}^2/0\text{m}^2$ trước chuyển đổi (trước chuyển đổi chưa nhận đất riêng).

8. Hộ ông Trương Công Đồn năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 4 xú đồng với tổng diện tích $3840\text{m}^2/4339\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

9. Hộ ông Nguyễn Văn Toàn năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 8 xú đồng với tổng diện tích $5680\text{m}^2/0\text{m}^2$ trước chuyển đổi (trước chuyển đổi chưa nhận đất riêng).

10. Hộ bà Nguyễn Thị Khai năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 4 xú đồng với tổng diện tích $3210\text{m}^2/4732\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

11. Hộ ông Trương Công Hóa năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 5 xú đồng với tổng diện tích $3005\text{m}^2/0\text{m}^2$ trước chuyển đổi (trước chuyển đổi chưa nhận đất riêng).

12. Hộ ông Nguyễn Đình Tâm năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 6 xú đồng với tổng diện tích $3870\text{m}^2/0\text{m}^2$ trước chuyển đổi (trước chuyển đổi chưa nhận đất riêng).

13. Hộ ông Nguyễn Huy Tân năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 9 xú đồng với tổng diện tích $8050\text{m}^2/5152\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

14. Hộ bà Phan Thị Bính năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 9 xú đồng với tổng diện tích $5054\text{m}^2/3446\text{m}^2$ trước chuyển đổi (sau chuyển đổi nhận đất tại thôn Cồn Hồ).

15. Hộ bà Trương Thị Xuân năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 7 xú đồng với tổng diện tích $3510\text{m}^2/3363\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

16. Hộ ông Trần Quốc Việt năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 8 xú đồng với tổng diện tích $3849\text{m}^2/4278\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

17. Hộ bà Nguyễn Thị Huế (Phượng) năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 9 xú đồng với tổng diện tích $4520\text{m}^2/0\text{m}^2$ trước chuyển đổi (trước chuyển đổi chưa nhận đất riêng).

18. Hộ ông Nguyễn Tiến Dũng năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 5 xú đồng với tổng diện tích $3055\text{m}^2/2757\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

19. Hộ ông Nguyễn Công Đoàn năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 6 xú đồng với tổng diện tích $2360\text{m}^2/5784\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

20. Hộ bà Hoàng Thị Oanh năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 6 xú đồng với tổng diện tích $2820\text{m}^2/594\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

21. Hộ bà Nguyễn Thị Vinh năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 8 xú đồng với tổng diện tích $4950\text{m}^2/2509\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

22. Hộ ông Nguyễn Văn Tính năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 7 xú đồng với tổng diện tích $4800\text{m}^2/0\text{m}^2$ trước chuyển đổi (trước chuyển đổi chưa nhận đất riêng).

23. Hộ bà Nguyễn Thị Vân (Cường) năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 11 xú đồng với tổng diện tích $6520\text{m}^2/3031\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

24. Hộ bà Nguyễn Thị Lũy năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 8 xú đồng với tổng diện tích $5932\text{m}^2/5040\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

25. Hộ ông Phạm Ngọc Nhiệm năm 2003 giao nhận đất nông nghiệp trong hạn mức tại 6 xú đồng với tổng diện tích $2065\text{m}^2/3457\text{m}^2$ trước chuyển đổi.

Sau khi chuyển đổi đất nông nghiệp giai đoạn 1, UBND huyện Kỳ Anh chưa tiến hành làm thủ tục thu hồi lại Giấy chứng nhận QSD đất cũ, để cấp lại Giấy chứng nhận QSD đất mới theo quy định; đến năm 2007 Ban Quản lý Khu kinh tế Vũng Áng vào hoạt động theo chủ trương của tỉnh Hà Tĩnh; đối với 9 xã nằm trong khu kinh tế Vũng Áng không thực hiện việc chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp và không có chủ trương đo đạc lại bản đồ địa chính, cấp giấy CNQSD đất sau đo đạc địa chính, vì vậy đất nông nghiệp được giao theo chủ trương chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp năm 2003 của các hộ gia đình trên địa bàn toàn phường đến nay chưa được cấp GCNQSD đất, sau chuyển đổi ruộng đất giai đoạn 1 các hộ dân đang sử dụng giấy CNQSD đất cũ. Để thực hiện đúng các bước tại Đề án chuyển đổi ruộng đất, ngày 11/3/2010 UBND huyện Kỳ Anh đã ban hành Văn bản số 152/TB-UBND về giá trị pháp lý của số liệu đất nông

nghiệp sau chuyển đổi ruộng đất giai đoạn 1, cụ thể như sau: “*Thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước, năm 2003 toàn huyện thực hiện chuyển đổi ruộng đất giai đoạn 1 và từ năm 2009 đến nay thực hiện chuyển đổi ruộng đất giai đoạn 2; do thực hiện chuyển đổi, nên từ sau chuyển đổi ruộng đất giai đoạn 1 thì số liệu về diện tích, vị trí các thửa đất nông nghiệp đã ghi trong các giấy CNQSD đất trước cho các hộ dân bị xáo trộn, không chính xác nữa. Nên UBND huyện không công nhận giá trị pháp lý của số liệu về diện tích, vị trí của các thửa đất sản xuất nông nghiệp của các hộ dân đã ghi trong giấy CNQSD đất được cấp trước chuyển đổi ruộng đất giai đoạn 1. Trong giấy CNQSD đất hiện nay đã cấp cho các hộ dân chỉ có số liệu về đất ở và đất vườn là đang còn giá trị pháp lý, số liệu về diện tích, vị trí các thửa đất nông nghiệp của các hộ dân sau chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp giai đoạn 1 và giai đoạn 2 được lưu tại hồ sơ địa chính của UBND các xã, thị trấn là căn cứ pháp lý để quản lý của nhà nước về ruộng đất và thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất*”.

Như vậy đối với các giấy CNQSD đất đã được cấp cho các hộ dân trước chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp giai đoạn 1 (cấp năm 1994) đã không còn có giá trị pháp lý để công nhận quyền sử dụng đất của các thửa đất nông nghiệp cho các hộ dân.

Theo phản ánh của 25 hộ dân thì đến khoảng năm 2012 đến 2014 phường Kỳ Trinh thực hiện công tác chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp giai đoạn 2 và các hộ dân đã tiến hành họp tại xóm để thực hiện công tác bốc thăm, chia ruộng đất tại vị trí xứ Đồng Đăng. Tuy nhiên qua làm việc và kiểm tra, xem xét hồ sơ, giấy tờ do 25 hộ cung cấp, xác định:

- Năm 2012 UBND xã Kỳ Trinh có thông báo số 17/TB-UBND ngày 27/3/2012 thông báo về việc kiểm tra, rà soát lại diện tích đất sản xuất nông nghiệp của thôn sau chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp giai đoạn 1 năm 2003, nội dung văn bản yêu cầu các thôn tổ chức họp, rà soát lại diện tích đất nông nghiệp tất cả các xứ đồng của thôn mà trước đây Ban cán sự, ban chia đất của thôn chưa chia cho các hộ, hiện nay thôn đang quản lý nhân dân mượn sản xuất (*đất dư thừa của thôn*) lập kế hoạch rà soát, báo cáo kết quả rà soát về UBND xã Kỳ Trinh để tổng hợp báo cáo cấp huyện cấp quyết định giao đất cho các hộ và Đảng ủy xã Kỳ Trinh có Chỉ thị số 03-CT/ĐU ngày 07/4/2012 chỉ thị của Ban thường vụ Đảng ủy xã về việc rà soát đất sản xuất nông nghiệp sau chuyển đổi ruộng đất (*có thông báo kèm theo*). Vì vậy khẳng định từ năm 2012 đến 2014, cấp tỉnh, cấp huyện cũng như UBND xã Kỳ Trinh (cũ) không có chủ trương thực hiện công tác chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp giai đoạn 2 trên địa bàn toàn xã.

- Năm 2014 xóm có chia cho các hộ dân của xóm Quyền Thượng một số vùng để sản xuất trong đó có xứ Đồng Đăng, việc này là tự ý chia, không có chủ trương, không đúng quy định của pháp luật, sau khi xóm tự chia các thửa đất nói trên tại xứ Đồng Đăng các hộ dân TDP Quyền Thượng không sản xuất cho đến thời điểm triển khai dự án.

4. Liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ cho các hộ theo ý kiến phản ánh của 25 hộ.

- Qua làm việc 25 hộ gia đình thắc mắc đến việc bồi thường cho các hộ gia đình tại xứ Thùng Quèn; qua xem xét hồ sơ, thực tế sử dụng cho thấy tại xứ Thùng Quèn thời điểm kê khai, đo đạc bản đồ kiểm kê, tính toán bồi thường thực hiện dự án Đường trục dọc khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh có 7 hộ gia đình TDP Quyền Thượng; sau khi 7 hộ kê khai, đo đạc kiểm kê, ngày 16/11/2023 được Hội đồng tư vấn đất đai phường Kỳ Trinh họp xét xác nhận nguồn gốc sử dụng đối với các thửa đất của 7 hộ tại xứ đồng Thùng Quèn là đất nông nghiệp của 7 hộ gia đình, hiện nay sử dụng ổn định liên tục từ trước ngày 01/7/2004 đến nay, không có tranh chấp, không có lấn chiếm, các hộ gia đình trực tiếp sản xuất, có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp, không vượt hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương; sau khi được xác nhận nguồn gốc sử dụng đất đối với các thửa đất cho 7 hộ đã niêm yết công khai rộng rãi nguồn gốc sử dụng đất, sau kết thúc niêm yết công khai không có ý kiến thắc mắc, phản ánh. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thị xã Kỳ Anh đã tính toán, trình phê duyệt phương án bồi thường theo quy định và đã chi trả tiền cho 7 hộ là đúng với quy định; cụ thể:

TT	Họ tên	Thửa	Tờ BD	Diện tích (m²)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thái (Mai)	1352	13	65,3	
		1355	13	132,4	
2	Nguyễn Văn Thuận (Ngân)	1353	13	311,3	
3	Nguyễn Công Sự (Hà)	1350	13	94,2	
		986	13	170,6	
4	Nguyễn Văn Thìn (Bình)	1016	13	30,9	
5	Nguyễn Hữu Khuynh (Hoài)	1024	13	3,2	
6	Nguyễn Thị Loan	1056	13	71	
		1066	13	249,2	
7	Nguyễn Văn Chuẩn (Diễn)	1354	13	110,8	
		367	13	7,1	

5. Kết quả xử lý đơn.

Từ kết quả kiểm tra xác minh, hồ sơ giấy tờ pháp lý có liên quan; Căn cứ thực tế sử dụng; Căn cứ Điều 64, Điều 75, Điều 77 và Điều 100 Luật Đất đai số

45/2013/QH 2013 năm 2013; Căn cứ Điều 18 nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Nghị định Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai; Thông báo số 152/TB-UBND ngày 11/3/2010 của UBND huyện Kỳ Anh; Báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh đơn khiếu nại của 25 hộ dân ngày 02/6/2025 của Thanh tra thị xã Kỳ Anh và các căn cứ nêu trên UBND phường Sông Trí trả lời:

- Việc các hộ dân khiếu nại nội dung Thông báo số 185/TB-UBND ngày 27/8/2024 của UBND phường Kỳ Trinh; Thông báo số 03/TB-HĐBT ngày 08/01/2025 của Hội đồng BT-HT-TĐC thị xã Kỳ Anh và Thông báo số 18/TB-UBND ngày 25/7/2025 của UBND phường Sông Trí là không có căn cứ;

- Việc khiếu nại của 25 hộ dân TDP Quyền Thượng yêu cầu xem xét chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ đối với các thửa đất nói trên tại xứ Đồng Đàng, phường Sông Trí là không có căn cứ, không đúng quy định của pháp luật.

6. Thông báo thi công công trình.

Theo yêu cầu của dự án Đường trục dọc khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh được UBND tỉnh giao, thời gian hoàn thành theo kế hoạch trước ngày 25/8/2025. Để đảm bảo tiến độ dự án, UBND phường Sông Trí thông báo thời gian tiếp tục thi công tại vị trí Km0+500 đến Km0+600 (liên quan đến các thửa đất số 135, 136, 138, 139, 140, 154, 155, 156, 157, 158 và 159; tờ bản đồ số 01, địa chỉ: Xứ Đồng Đàng, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh), UBND phường tiếp tục chỉ đạo triển khai và hoàn thành dự án theo đúng tiến độ yêu cầu.

UBND phường yêu cầu các hộ gia đình, cá nhân nghiêm túc chấp hành, bàn giao mặt bằng đảm bảo thi công dự án theo tiến độ đề ra; nghiêm cấm có hành vi cản trở làm ảnh hưởng việc thi công thực hiện dự án; trong quá trình thi công nếu có hộ gia đình, cá nhân nào có hành vi cản trở sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Trên đây là thông báo trả lời đơn khiếu nại lần 2 của 25 hộ dân thường trú tại TDP Quyền Thượng, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh./.

Nơi nhận:

- BQL DA ĐTXD công trình Giao thông và Phát triển đô thị tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban thuộc UBND phường;
- Công an phường;
- Hội đồng BT-HT-TĐC;
- Ban cán sự TDP Quyền Thượng, Hoàng Trinh, Tây Trinh, Quyền Hành;
- Đơn vị thi công;
- Các hộ dân có liên quan;
- Lưu VT, KTHT&ĐT.^(NHT)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Quang